

Bản án số: 51/2020/HS- ST

Ngày: 22 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tân và ông Chu Quang Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/TLST- HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 7 năm 2020; Thông báo về việc thay đổi thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số 07/2020/TB-TA ngày 08 tháng 7 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh H, sinh năm 2000 tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn A, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tất H (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/10/2015 bị Công an huyện Tứ Kỳ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" hình thức cảnh cáo. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2020 đến nay (hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Hải Dương). Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh H: Bà Nguyễn Thị C- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. Nguyễn Tá T, sinh năm 1997 tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tá Q và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2020 đến nay (hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Hải Dương). Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1994. Có mặt.

Anh Hoàng Thanh T, sinh năm 2000. Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn A, xã Quang P, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh H và Nguyễn Tá T là bạn bè quen biết nhau và đều là người nghiện ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 26/3/2020, T đi xe buýt từ nhà lên khu vực chợ Hải Tân, thành phố Hải Dương mục đích để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T đã mua được 01 túi nylon màu trắng, kích thước (2x1) cm, bên trong chứa đựng chất ma túy tổng hợp với số tiền 100.000 đồng của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong người và đi về nhà Nguyễn Anh H để cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày khi T đến nhà H thì có Nguyễn Đức Đ và Hoàng Thanh T ở cùng thôn đang ngồi chơi cùng H tại phòng khách. T bảo H vào phòng ngủ và nói "*Anh có tý ma túy đá anh em mình sử dụng chung*". H đồng ý và bảo T "*Chưa có coóng*". T đưa cho H 50.000 đồng và bảo H đi mua 01 bóng đèn compact về làm coóng để sử dụng ma túy. H đi mua được 01 bóng đèn compact về và đập vỡ bóng đèn, rồi lấy đoạn ống thủy tinh hình chữ U để làm coóng. Sau đó H và T vào phòng ngủ, H đưa cho T đoạn ống thủy tinh hình chữ U, T lấy túi nylon chứa ma túy tổng hợp cùng 01 chai nhựa (loại chanh muối), trên nắp có đục 02 lỗ và được cắm 02 đoạn ống nhựa màu hồng, để chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác thuộc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang. Thu giữ vật chứng gồm: 01 ống thủy tinh hình chữ U, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, 01 chai nhựa (loại chanh muối), trên nắp có đục 02 lỗ và được cắm 02 đoạn ống nhựa màu hồng. Ngoài ra, còn thu giữ tại gầm giường của H 04 túi nylon, đều có kích thước (2x1,5) cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, H khai nhận 04 túi nylon đó có chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp, do trước đó nhiều lần H đã mua (không nhớ rõ thời gian) của nhiều người không quen biết về để sử dụng còn sót lại H vất trong gầm giường ngủ.

Tại Kết luận giám định số 178/KLGD- PC 09 ngày 29/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng tinh thể) màu trắng có trong ống thủy tinh hình chữ U thu giữ của Nguyễn Anh H và Nguyễn Tá T (được niêm phong đánh số 01), gửi đến giám định có khối lượng 0,379 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng có trong 4 túi nylon, đều có kích thước (2x1,5) cm thu giữ của Nguyễn Anh H (được niêm phong đánh số 02) gửi đến giám định có khối lượng 0,175 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 47/CT- VKSTK ngày 20/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Tá T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c

khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS); truy tố bị cáo Nguyễn Anh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng, các bị cáo xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, như đã nêu trên và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo H: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 249 của BLHS phạt bị cáo 05 (năm) năm tù; miễn án phí hình sự cho bị cáo H. Anh Nguyễn Đức Đ có mặt và Anh Hoàng Thanh T là người chứng kiến vắng mặt, có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ; anh Nguyễn Đức Đ là người chứng kiến xác định: Khoảng 20 giờ ngày 26/3/2020, khi đang ngồi chơi tại phòng khách nhà H, thì lực lượng Công an đến kiểm tra và yêu cầu các anh ngồi im, sau đó chứng kiến việc Công an thu tại phòng ngủ của H ma túy và dụng cụ ma túy mà H và T khai để sử dụng ma túy.

VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tá T, Nguyễn Anh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Tá T; điểm b khoản 2 Điều 249 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Anh H; các điều 17, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo T; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo H. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tá T từ 14 đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 26-3-2020; Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H từ 05 năm đến 5 năm ba tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 26-3-2020. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,461 gam ma túy, loại Methamphetamine (do cơ quan giám định hoàn lại) và 01 ống thủy tinh hình chữ U, 01 chai nhựa (loại chai chanh muối) trên nắp có đục 02 lỗ và 02 ống hút bằng nhựa. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tá T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Anh H được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 26/3/2020, tại nhà ở của Nguyễn Anh H ở thôn A, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương Nguyễn Anh H, Nguyễn Tá T có hành vi cất giấu trái phép 0,379 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng. Ngoài ra, Nguyễn Anh H còn có hành vi cất giấu trái phép tại gầm giường ngủ của mình 0,175 gam ma túy, loại Methamphetamine do H mua từ trước mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị tố công tác thuộc cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật song vẫn cố ý thực hiện, Nguyễn Tá T có hành vi tàng trữ 0,379 gam ma túy, là loại Methamphetamine để sử dụng, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; Nguyễn Anh H có hành vi tàng trữ 0,379 gam ma túy, là loại Methamphetamine cùng với bị cáo Thêm và có hành vi tàng trữ 0,175 gam ma túy, là loại Methamphetamine để sử dụng, nên bị cáo Nguyễn Anh H đã hai lần tàng trữ trái phép chất ma túy, mỗi lần phạm tội đều đủ định lượng ma túy, vì vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[5] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo Thêm là người chuẩn bị ma túy và rủ bị cáo Hòa cùng sử dụng, nên giữ vai trò chính và là người thực hành tích cực, bị cáo Hòa giữ vai trò đồng phạm là người thực hành.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2015, bị Công an huyện Tứ Kỳ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc", hình thức cảnh cáo; Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự này; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã trình bày khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[7] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cần nhắc tới chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo bị nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: 0,461 gam ma túy, loại là loại Methamphetamine (do cơ quan giám định hoán lại) và 01 ống thủy tinh hình chữ U, 01 chai nhựa (loại chai chanh muối) trên nắp có đục 02 lỗ và 02 ống hút bằng nhựa là vật nhàn nước cấm lưu hành và công cụ cho việc phạm tội, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[10] Trong vụ án này, đối tượng bán ma túy cho bị cáo T không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ tiếp tục xác minh, xử lý sau. Anh Nguyễn Đức Đ và anh Hoàng Thanh T không biết H và T chuẩn bị sử dụng ma túy và cất giấu ma túy ở trong phòng ngủ của H, nên không xem xét và xử lý.

[11] Về án phí Bị cáo T phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo H thuộc hộ cận nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Tá T; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Anh H; các điều 17, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo T; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo H.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tá T, Nguyễn Anh H phạm tội "Trồng trộm trái phép chất ma túy".

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tá T 14 (mười bốn) tháng tù thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 26- 3- 2020.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H 05 (năm) năm tù thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 26- 3- 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,461 gam ma túy, loại Methamphetamine (do cơ quan giám định ho àn lại) và 01 ống thủy tinh hình chữ U, 01 chai nhựa (loại chai chanh muối) trên nắp có đục 02 lỗ và 02 ống hút bằng nhựa (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 01-7-2020*).

3. Về án phí Bị cáo Nguyễn Tá T phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Nguyễn Anh H được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm . / .

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Tứ Kỳ;
- THADS huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp Hải Dương;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Tú

